

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2017/HSST**
Ngày: 14/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Duy Khải**

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Mai Phi Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại nhà văn hóa thôn P, xã R, huyện P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thành H (Tý Chuột)**, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; HKTT: Số 1, khu 2, ấp 3, xã A, TP. B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; Con ông Cao Thành L - SN: 1957 và bà Nguyễn Thị U – SN: 1957; Tiền án: Ngày 31/8/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 285/2015/HSST. Ngày 23/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 256/ 2016/HSST; Tiền sự: Ngày 31/12/2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai, đến ngày 31/12/2013 thì chấp hành xong. Ngày 07/8/2014, bị Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2017 cho đến nay, “có mặt”

*** Người bị hại:**

Ông Lê Xuân T, sinh năm 1982 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện P, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/ 02/ 2017, Cao Thành H từ tỉnh Đồng Nai đến huyện P, tỉnh Bình Phước tìm việc làm. Do có quen biết Lê Xuân T, SN: 1982, HKTT: Thôn T, xã N, huyện P từ trước nên H đến nhà T xin việc nhưng T không có nhà, chỉ có Nguyễn Văn M, SN: 1967; Hà Văn H1, SN: 1998; Lê Văn H2, SN: 1991 là những người làm thuê cho T. H ở lại ăn cơm rồi ngủ lại cùng với M, H1 và H2. Sáng ngày 06/ 02/ 2017, H cùng M, H1, H2 đi làm phụ hồ xây dựng đến trưa tất cả về nhà T. Sau khi ăn cơm, H2 và H1 đi ngủ, M dùng xe mô tô Dream, BKS: 36F8-3374 chở H đến nhà bạn ở xã N, huyện P chơi nhưng bạn của M không có nhà, M và H vào quán bún ở chợ B ăn bún thì M đưa tiền cho H đi mua bia về uống, H dùng xe mô tô hiệu Dream BKS: 36F8-3374 đi mua bia, trên đường đi H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô hiệu Jupiter màu vàng đen, BKS: 93P1-07786 của T đang để ở nhà. H điều khiển xe mô tô trên về nhà T, H để xe mô tô hiệu Dream, BKS: 36F8-3374 ở ngoài cổng nhà đi bộ vào trong bếp thấy cửa bếp không khóa. H1 và H2 đang nằm ngủ. H thấy xe mô tô hiệu Jupiter màu vàng đen, biển số: 93P1-077.86 dựng trong bếp, trên ổ khóa cắm sẵn chìa khóa nên H dẫn bộ xe ra cách nhà T khoảng 20m nổ máy chạy đi. Lúc này có Nguyễn Thị Thanh T, SN: 1973, HKTT: Thôn Tân Phước, xã N, huyện P là hàng xóm kế bên nhà T nhìn thấy nên vào nhà T gọi H1 dậy đuổi theo nhưng không kịp. Cùng ngày H mang xe mô tô này đến khu vực Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh cầm cố cho một người không rõ nhân thân lai lịch được 3.500.000 đồng, số tiền cầm xe H đã tiêu xài cá nhân hết, xe mô tô Jupier biển số: 93P1-07786 chưa thu hồi được.

Ngày 02/03/2017, cơ quan CSĐT công an huyện P trưng cầu HĐĐG tài sản, bản kết luận định giá tài sản số: 33 ngày 14/ 03/ 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận, tại thời điểm ngày 06/ 02/ 2017 giá trị xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đen, BKS: 93P1-077.86 là 10.600.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Trưa ngày 06/ 02/ 2017, sau khi ăn cơm, H đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Jupiter màu vàng đen, BKS: 93P1-07786 của anh Lê Xuân T đang để ở nhà rồi đưa đến

Thành phố Hồ Chí Minh cầm cố cho một người không rõ nhân thân lai lịch được 3.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết, xe mô tô Jupier biển số: 93P1-07786 chưa thu hồi được.

Lời khai người bị hại trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 06/ 02/ 2017, khi đang ở quê tại tỉnh Thanh Hóa thì nhận được tin báo có đối tượng H đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Jupiter màu vàng đen, BKS: 93P1-07786. Xe này anh T mua năm 2013 giá 12.500.000 đồng chưa thu hồi được. Nay anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị xe 10.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CTr-Vks ngày 22/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Cao Thành H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 45; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Thành H mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát Viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Cao Thành H đã khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/02/2017, bị cáo Cao Thành H đã lén lút chiếm đoạt của ông Lê Xuân T 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đen, BKS: 93P1-077.86. Sau khi chiếm đoạt được xe, bị cáo đưa đến Thành phố Hồ Chí M cầm cố cho một người không rõ nhân thân lai lịch được 3.500.000 đồng, số tiền cầm xe H đã tiêu xài cá nhân hết. Qua định giá xác định xe mô tô BKS: 93P1-077.86 có giá trị là 10.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là đối tượng đã nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, khi chấp hành xong hình phạt không chịu lao động mà tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ và gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bản thân bị cáo Cao Thành H là người có nhân thân xấu. Ngày 31/12/2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai, đến ngày 31/12/2013 thì chấp hành xong; Ngày 07/8/2014, bị Công an thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng; Ngày 31/8/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 285/2015/HSST. Ngày 23/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 256/2016/HSST. Tuy nhiên do các lần trộm cắp tài sản này đều dưới mức 2.000.000 đồng nên bản án số 256/2016/HSST ngày 23/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương không xác định là tái phạm nên lần phạm tội này bị cáo chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Riềng về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người ở Thành phố Hồ Chí Minh cầm 01 xe mô tô hiệu Jupiter màu vàng đen, biển số: 93P1-077.86 mà H lấy trộm Lê Xuân T với giá 3.500.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác M được nhân thân lại lịch, đề nghị tách ra xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lê Xuân T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng giá trị 01 xe mô tô Jupiter BKS 93P1-07.86. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại Lê Xuân T theo yêu cầu. Cần ghi nhận nghĩa vụ bồi thường của bị cáo đối với bị hại theo quy định.

Án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thành H (Tý Chuột) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 45; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Cao Thành H (Tý Chuột)** 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Bị cáo Cao Thành H phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Xuân T số tiền 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

(Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí bị cáo **Cao Thành H (Tý Chuột)** phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo **Cao Thành H (Tý Chuột)** phải chịu 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Viết Hòa

